

Số: 195/2024/QĐST-HN&GD

Y, ngày 16 tháng 8 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **375/2024/TLST-HNGD**, ngày 31 tháng 7 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số A, T, Tổ E, cụm A, phường X, quận T, TP ..

- Bị đơn: Chị Lê Thị D, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Xóm T, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q.

Căn cứ vào các Điều 54; 55; khoản 1 Điều 59; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 08 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Duy T và chị Lê Thị D.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: anh Nguyễn Duy T và chị Lê Thị D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Lê Duy A, sinh ngày 02/10/2010 và Nguyễn Duy D1, sinh ngày 29/3/2012 cho chị Lê Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Đương sự chưa yêu cầu.

Anh Nguyễn Duy T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích con chung các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: anh Nguyễn Duy T và chị Lê Thị D không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: anh Nguyễn Duy T chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của anh T được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0002980 ngày 31 tháng 7 năm 2024). Hoàn trả lại cho anh T số dư tạm ứng án phí là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Yên Thành;
- UBND xã Phúc Thành;
- THA Dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Giang